TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6- THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Số:15/2026/QĐST-HNGD

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 263/2025/TLST- HNGĐ ngày 25/12/2025 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1984
CCCD số: 038084014475
Cư trú tại: Thôn V, xã L, tỉnh Thanh Hóa
Người đại diện hợp pháp của anh Vũ Văn T:
Ông Vũ Văn B (bố đẻ anh T), sinh năm 1962
Địa chỉ: thôn V, xã L, tỉnh Thanh Hóa
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Vũ Văn T:
Bà Hoàng Thị T1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T
Địa chỉ: Số C Đại Lộ L, phường H, tỉnh Thanh Hóa
Bị đơn: Chị Mai Thị S - sinh năm 1975
CCCD số: 038175019662
Cư trú tại: Thôn V, xã L, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 75, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3, khoản 5 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 3, 7, 26, Điều 30 và Điều 31 Luật trợ giúp pháp lý năm 2017;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Văn T và chị Mai Thị S

- Về hôn nhân: Anh Vũ Văn T và chị Mai Thị S thống nhất thuận tình ly hôn.

-Về con cái: Vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Mai Thị S phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Vũ Văn T là người khuyết tật có đơn miễn án phí ly hôn sơ thẩm nên miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Vũ Văn T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

N¬i nhËn:
- Đương sự;
-VKSND khu vực 6- Thanh Hoá;
- UBND xã L (01/8/2012);
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh T;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TỐNG THỊ HÀ